

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN AN BIÊN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **41/2019/DS-ST**

Ngày: 11-11-2019

*“V/v Tranh chấp hợp đồng  
tín dụng”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Dương Ngọc Bích

2. Ông Bùi Minh Cảnh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Quốc Sang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:** Bà Lai Thị Ngọc Thúy- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Biên, Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 69/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2019 về việc tranh chấp về hợp đồng dân sự tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2019/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 96/2019/QĐST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng HTX;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc C, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng HTX.

Địa chỉ: TN N04 H Đ T, phường T H, quận C G, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Phan Văn S, sinh năm 1988, chức vụ: Cán bộ tín dụng Phòng tín dụng doanh nghiệp Ngân hàng HTX, chi nhánh K G, đại diện theo Quyết định số 29/QĐ-NHHT.KG1 ngày 04 tháng 6 năm 2019 (có mặt);

Địa chỉ: S 100 N T T, phường V B, Thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

2. *Bị đơn*: - Anh Danh Nhật C, sinh năm 1980 (vắng mặt);

Địa chỉ: K P 3, thị trấn T B, huyện A B, tỉnh Kiên Giang.

- Chị Thị Kim L, sinh năm 1989 (có mặt);

Địa chỉ: T 13 ấp X X, xã B A, huyện C T, Kiên Giang.

Tạm trú: ấp X Đ, xã N T A, huyện A B, tỉnh Kiên Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn chị Thị Kim L: Ông Huỳnh Phương Ch - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh K G (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Trong các đơn khởi kiện ngày 05/11/2018, ngày 10/5/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện của nguyên đơn Ngân hàng HTX trình bày và yêu cầu như sau:*

Vào ngày 12/5/2016, Ngân hàng HTX, chi nhánh K G có cho anh Danh Nhật C vay số tiền 200.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số: TD35800029/HĐTD, thời hạn vay là 60 tháng (Từ ngày 12/5/2016 đến ngày 12/5/2021), lãi suất trong hạn là 0,95%/ tháng, lãi quá hạn bằng 150%/ lãi suất trong hạn, mục đích vay để sửa nhà ở; thời hạn trả nợ vốn gốc được chia 50 kỳ, mỗi tháng trả tiền vốn gốc là 4.000.000 đồng, trả tiền lãi trên số tiền vốn gốc, trả định kỳ vào ngày 15 hàng tháng, kỳ đầu tiên trả ngày 15/6/2016.

Sau khi vay anh Danh Nhật C trả vốn gốc và lãi đến tháng 4/2018 không trả nữa, Ngân hàng chúng tôi có đến làm việc với anh C và chị L thì anh C và chị L có cam kết trả nợ cho Ngân hàng chúng tôi nhiều lần nhưng đến nay không trả.

Nay anh đại diện Ngân hàng yêu cầu anh Danh Nhật C và chị Thị Kim L trả cho Ngân hàng chúng tôi tổng số tiền vay còn nợ theo hợp đồng là: 150.948.276 đồng. Trong đó: Tiền vốn gốc là 128.000.000 đồng, tiền lãi tính từ tháng 4/2018 đến ngày 23/7/2019 là 22.948.276 đồng và trả tiền lãi phát sinh từ ngày 24/7/2019 cho đến khi trả hết số tiền còn nợ cho Ngân hàng HTX, chi nhánh K G, ngoài ra anh không yêu cầu gì khác.

*\* Tại đơn đề nghị vắng mặt ngày 30/7/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Thị Kim L trình bày như sau:*

Chị quen biết, tìm hiểu và xác lập hôn nhân với anh Danh Nhật C vào tháng 4 năm 2015 chung sống với nhau đến ngày 17/4/2018 chị ly hôn với anh Danh Nhật C. Qua 04 năm chung sống chị và anh C là Viên chức Nhà nước, sống

khu tập thể của Trường, chị và anh C có 01 người con chung, sau khi chị sinh con thì chị và anh C chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân là anh C thường xuyên đi đây đó, công việc ai nấy làm, không có sự thống nhất, không kiểm soát được với nhau, chị tự lo cho chị và con bằng tiền lương hàng tháng của chị. Đối với khoản nợ ngày 12/5/2016 Ngân hàng HTX, chi nhánh K G cho anh C vay số tiền 200.000.000 đồng, mục đích vay để sửa nhà ở, nay còn nợ 150.948.276 đồng (vốn 128.000.000 đồng, tiền lãi đến ngày 23/7/2019 là 22.948.276 đồng) là do cá nhân anh C vay, anh C sử dụng vào việc gì chị không rõ, chị và anh C ở khu nhà tập thể của Trường, không có sửa nhà như hợp đồng nêu, chị không có ký vào đơn xin vay và cam kết trả nợ ngày 10/5/2016, chữ ký trong đơn là do ai ký thì chị không biết. Tuy thời điểm anh C vay tiền, chị và anh C là vợ chồng nhưng anh C sử dụng tiền vay vào việc gì thì chị không hề biết, chị khẳng định anh C không đóng góp vào việc sinh hoạt của chị và con nên chị không thực hiện việc thừa kế theo Ngân hàng yêu cầu.

*\* Tại Công văn số 26/TH-NTA2 ngày 17/9/2019, đơn yêu cầu giải quyết và xét xử vắng mặt ngày 17/9/2019, Hiệu trưởng Trường tiểu học N T A có ý kiến như sau:*

Trước đây Lãnh đạo Trường và Công đoàn Trường có ký cho anh Danh Nhật C vay tiền tại Ngân hàng HTX, chi nhánh K G, đồng thời có xác nhận sẽ hỗ trợ Ngân hàng trong việc hàng tháng nhà Trường giữ lại khoản tiền lương của Cán bộ giáo viên vay tại Ngân hàng trong đó có anh C. Trong suốt thời gian trên Trường vẫn hỗ trợ Ngân hàng nhắc nhở anh chị em trả nợ đầy đủ kịp thời. Thời gian anh C bị hình thức kỷ luật và sau đó xin nghỉ việc Trường vẫn cho anh Phan Văn S hay và hỗ trợ anh S để cùng nhau giải quyết, nhưng từ khi anh C nghỉ việc thì sổ bảo hiểm của anh C thuộc quyền của anh C, do đó nhà Trường không có quyền giữ lại sổ bảo hiểm xã hội để đưa cho Ngân hàng được, vì đó là quyền cá nhân của người tham gia bảo hiểm. Mặt khác, khi anh C nghỉ việc thì không còn lương và hiện nay không còn là nhân viên của Trường thì làm sao Trường hỗ trợ Ngân hàng để buộc anh C trả nợ cho Ngân hàng được.

Anh Danh Nhật C vay tín chấp, nhà Trường và Công đoàn chỉ xác nhận tiền lương thực tế khi vay và hỗ trợ Ngân hàng trừ lương hàng tháng của giáo viên để trả cho Ngân hàng. Anh C nghỉ việc hơn 01 năm nay, anh C không còn là giáo viên Trường nữa, nhà Trường không có quyền đối với anh C để hỗ trợ Ngân hàng buộc anh C trả nợ cho Ngân hàng.

Hiện nay do đầu năm, nhà Trường có rất nhiều công việc, hơn nữa Ban Lãnh đạo của Trường có 02 người thiếu so với quy định nên Trường không thể đến dự phiên tòa theo triệu tập của Tòa án được, Lãnh đạo Trường tiểu học N T A yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt.

\* *Bị đơn anh Danh Nhật C*: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh biết và ấn định thời gian để anh có ý kiến về việc Ngân hàng HTX yêu cầu anh trả số tiền vay nhưng anh không có ý kiến gì và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

\* *Tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án gồm*: Đơn xin vay và cam kết trả nợ ngày 10/5/2016; Hợp đồng tín dụng số: TD35800029/HĐTD ngày 12/5/2016 và phụ lục hợp đồng; Biên bản làm việc ngày 11/6/2018; Thư mời số 01/TM-NHHT-KG ngày 05/6/2018; 02 Thông báo v/v chuyển nợ quá hạn ngày 27/4/2018 và ngày 29/6/2018; Bảng tính tiền lãi đến ngày 05/11/2018 khách hàng Danh Nhật C; Sao kê tiền vay đến ngày 05/11/2018; Đơn xác nhận ngày 22/02/2019; Tờ tường trình ngày 19/4/2018 của Thị Kim L; Bảng tính tiền lãi đến 23/4/2019 khách hàng Danh Nhật C; Sao kê tiền vay đến ngày 23/4/2019; Biên bản xác minh ngày 08/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện An Biên; Đơn đề nghị vắng mặt ngày 30/7/2019 của chị Thị Kim L; Bảng tính tiền lãi đến 23/7/2019 khách hàng Danh Nhật C; Sao kê tiền vay đến ngày 23/7/2019; Giấy chứng minh nhân dân Danh Nhật C và Thị Kim L.

\* *Tại phiên tòa*:

Người đại diện của nguyên đơn Ngân hàng HTX, chi nhánh K G yêu cầu anh Danh Nhật C trả cho Ngân hàng tiền vay còn nợ theo hợp đồng tổng cộng là: 150.948.276 đồng. Trong đó: Tiền vốn gốc là 128.000.000 đồng, tiền lãi tính từ ngày 15/4/2018 đến ngày 23/7/2019 là 22.948.276 đồng và trả lãi phát sinh từ ngày 24/7/2019 cho đến khi trả hết số tiền còn nợ nói trên, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn chị Thị Kim L xác định, việc Ngân hàng HTX, chi nhánh K G cho anh C vay tiền tín chấp không có người thừa kế, anh C sử dụng tiền vay vào mục đích gì chị L cũng không biết, anh C và chị L không có nhà riêng mà sinh sống tại khu tập thể của Trường, không có sửa nhà ở như trong hợp đồng đã ghi. Đồng thời, trong quá trình giải quyết vụ án chị L không thừa nhận chữ ký trong đơn xin vay tiền và cam kết trả

nợ ngày 10/5/2016 là của chị và chị L yêu cầu giám định chữ ký, chữ viết nói trên. Nay người đại diện của Ngân hàng HTX, chi nhánh K G không yêu cầu chị L cùng anh C trả số tiền vay nói trên, chị L không yêu cầu giám định chữ ký, chữ viết và không yêu cầu gì khác.

Bị đơn chị Thị Kim L thống nhất theo đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị và chị không trình bày yêu cầu bổ sung. Nay người đại diện của nguyên đơn Ngân hàng HTX, chi nhánh K G không yêu cầu chị trả nợ cùng anh C, chị không yêu cầu giám định chữ ký, chữ viết của chị.

Bị đơn anh Danh Nhật C vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký thực hiện các thủ tục tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, xác định mối quan hệ pháp luật, đưa tư cách đương sự tham gia tố tụng, về thu thập tài liệu, chứng cứ chứng minh, tổng đạt các văn bản tố tụng và chuyển hồ sơ vụ án cho Viện Kiểm sát đúng trình tự thủ tục và thời gian quy định tại khoản 1 Điều 35, Điều 48, Điều 51, Điều 68, các Điều 208, 209, 210, 211, 239 và Điều 247 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn Ngân hàng HTX và bị đơn chị Thị Kim L thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Bị đơn anh Danh Nhật C vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do nên đề nghị xét xử vắng mặt anh C theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng HTX đòi anh Danh Nhật C và chị Thị Kim L trả số tiền vay vốn gốc, tiền lãi từ ngày 15/4/2018 đến ngày 23/7/2019 là 150.948.276 đồng và trả lãi phát sinh từ ngày 24/7/2019 đến khi trả xong số tiền nợ nói trên theo hợp đồng tín dụng. Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện của nguyên đơn Ngân hàng HTX, chi nhánh K G chỉ yêu cầu anh Danh Nhật C trả số tiền vay vốn gốc và lãi đến ngày 23/7/2019 là 150.948.276 đồng và trả lãi phát sinh từ ngày 24/7/2019 đến khi trả xong số tiền nợ nói trên là có căn cứ chấp nhận và phù hợp quy định tại Điều 463, Điều 466 và 470 của Bộ luật dân sự. Người đại diện của nguyên đơn Ngân hàng HTX, chi nhánh K G không yêu cầu chị Thị Kim L cùng anh C trả số tiền vay nói trên nên đề nghị không xem xét.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng HTX yêu cầu bị đơn anh Danh Nhật C và chị Thị Kim L trả tiền vay còn nợ, bị đơn anh Danh Nhật C và chị Thị Kim L đều cư trú tại huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang cho nên xác định đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Danh Nhật C và chị Thị Kim L biết và ấn định thời gian để anh C và chị L có ý kiến về việc Ngân hàng HTX khởi kiện đối với anh chị trả tiền vay nhưng anh C và chị L không có ý kiến gì và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Tòa án tổ chức và thông báo cho các bên đương sự để tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh C vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do, chị L có đơn đề nghị vắng mặt. Như vậy, đây là thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Điều 206 của Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho anh C, nhưng anh C vẫn cố tình vắng mặt đến lần thứ hai không lý do. Đồng thời, tại phiên tòa lần thứ hai người đại diện Ngân hàng HTX, chi nhánh K G và chị L không yêu cầu hoãn phiên tòa. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh C theo quy định tại khoản 2 Điều 227, điểm b khoản 1 Điều 238 và Điều 241 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Xét về hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng HTX, chi nhánh K G và anh Danh Nhật C được lập hợp đồng bằng văn bản, thể hiện rõ số tiền vay, mức lãi suất, thời hạn trả nợ vay và quyền, nghĩa vụ các bên theo quy định tại Điều 398 và Điều 405 của Bộ luật dân sự.

Xét khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng HTX yêu cầu bị đơn anh Danh Nhật C và chị Thị Kim L trả cho Ngân hàng số tiền vốn gốc và lãi đến ngày 23/7/2019 là: 150.948.276 đồng và trả lãi phát sinh từ ngày 24/7/2019 cho đến khi trả hết số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng là phù hợp với ý kiến trình bày của chị L và Lãnh đạo Trường tiểu học N T A là anh C có vay tiền tại Ngân hàng HTX, chi nhánh K G; anh C không có ý kiến gì đối với yêu cầu của Ngân hàng HTX là có thật và thuộc trường hợp anh C thừa nhận hoặc không phản đối yêu

cầu của Ngân hàng HTX đưa ra theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh C không trả đúng theo đơn xin vay và cam kết trả nợ ngày 10/5/2016 là vi phạm nghĩa vụ trả nợ tại Điều 5 của Hợp đồng tín dụng số: TD35800029/HĐTD ngày 12/5/2016 giữa Ngân hàng HTX, chi nhánh K G và anh Danh Nhật C.

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện của Ngân hàng HTX, chi nhánh K G chỉ yêu cầu anh C trả số tiền vay còn nợ nêu trên. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án theo quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên và yêu cầu của người đại diện của Ngân hàng HTX, chi nhánh K G, buộc anh Danh Nhật C phải trả cho Ngân hàng HTX số tiền vay còn nợ theo hợp đồng là: 150.948.276 đồng. Trong đó: Tiền vốn gốc là 128.000.000 đồng, tiền lãi tính từ ngày 15/4/2018 đến ngày 23/7/2019 là 22.948.276 đồng. Ngoài ra, anh C còn phải trả lãi phát sinh từ ngày 24/7/2019 cho đến khi trả hết số tiền nói trên theo hợp đồng tín dụng số: TD35800029/HĐTD ngày 12/5/2016 là phù hợp quy định tại Điều 466, khoản 2 Điều 470 của Bộ luật dân sự.

Tại phiên tòa, người đại diện của Ngân hàng HTX, chi nhánh K G không yêu cầu chị Thị Kim L cùng anh Danh Nhật C trả số tiền mà anh C vay nói trên nên không xem xét.

[4] Về án phí, bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 91, khoản 2 Điều 92, Điều 147, Điều 206, khoản 2 Điều 227, điểm b khoản 1 Điều 238, Điều 241, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 398, Điều 405, Điều 463, Điều 466 và khoản 2 Điều 470 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Buộc anh Danh Nhật C phải trả cho Ngân hàng HTX số tiền vay còn nợ theo hợp đồng là: 150.948.276 đồng. Trong đó: Tiền vốn gốc là 128.000.000 đồng, tiền lãi tính từ ngày 15/4/2018 đến ngày 23/7/2019 là 22.948.276. Ngoài ra, anh C còn phải trả lãi phát sinh từ ngày 24/7/2019 cho đến khi trả xong số tiền nói trên theo hợp đồng tín dụng số: TD35800029/HĐTD ngày 12/5/2016.

2. Tại phiên tòa, người đại diện của Ngân hàng HTX, chi nhánh K G không yêu cầu chị Thị Kim L cùng anh Danh Nhật C trả số tiền mà anh C vay nói trên nên không xem xét.

3. Về án phí: Buộc anh Danh Nhật C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.547.413 đồng (150.948.276 đồng x 5%).

Ngân hàng HTX không phải chi án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng HTX tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.465.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002055 ngày 06/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

4. Về quyền kháng cáo: Người đại diện của đương sự và đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án 11/11/2019. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Biên;
- CC THADS huyện An Biên;
- Các đương sự;

- Lưu: VP, HSVA (Sang).

**Trần Văn Thảo**